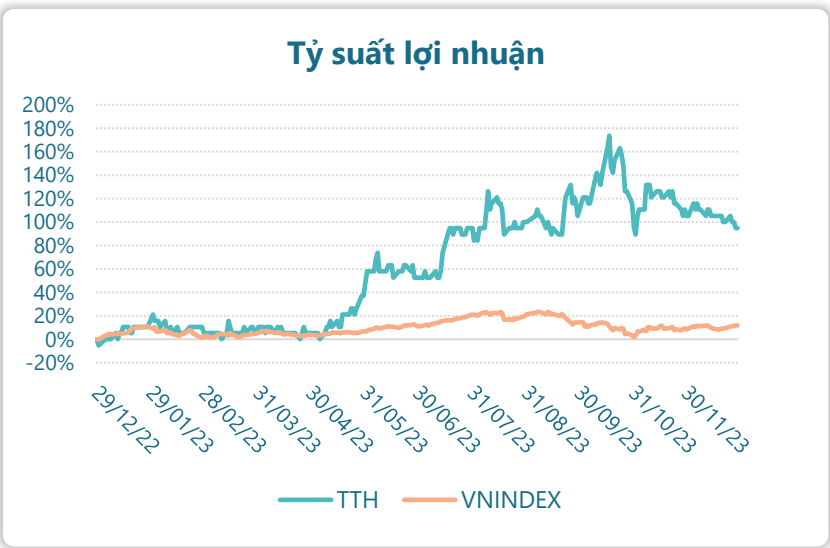
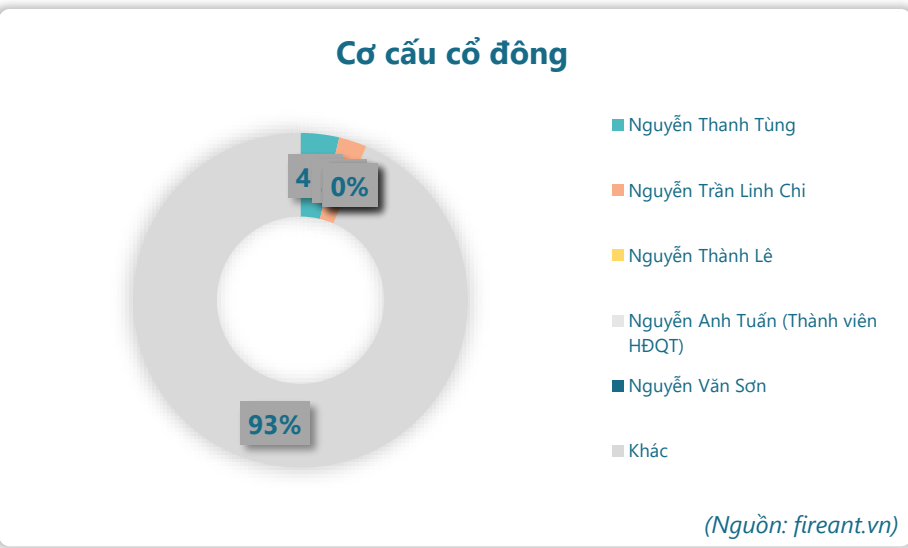
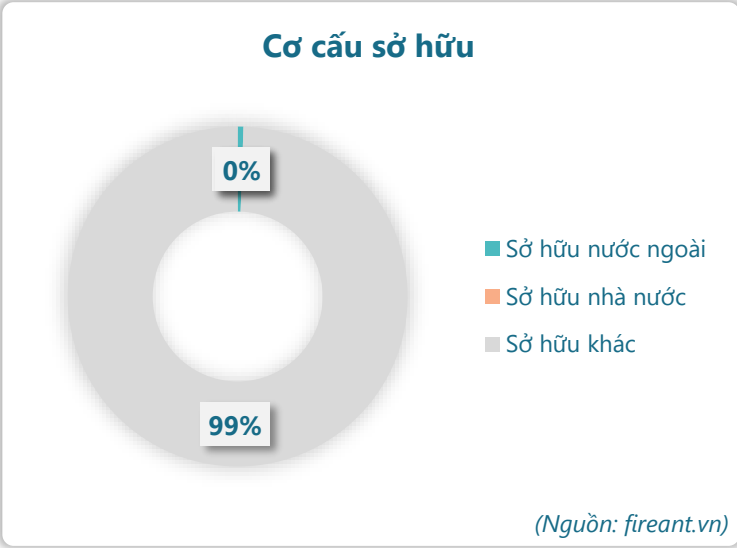
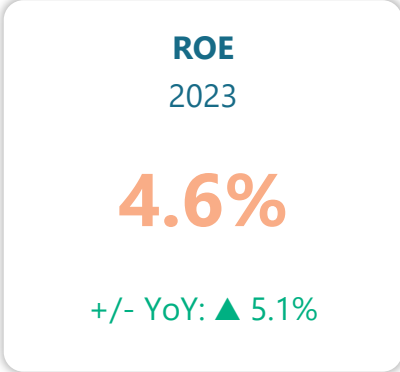
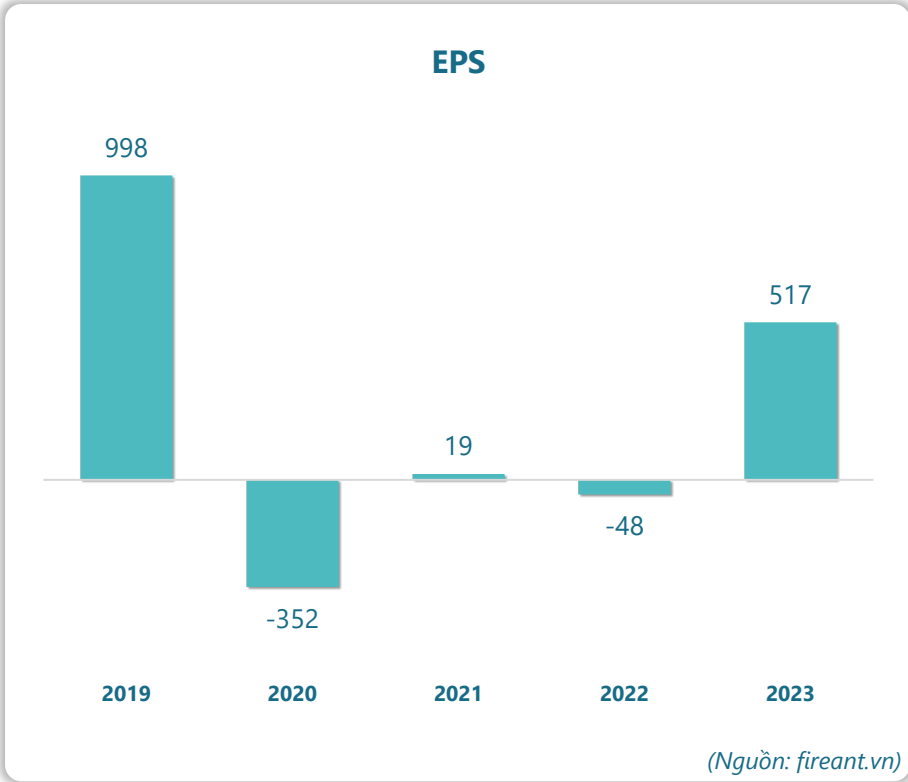
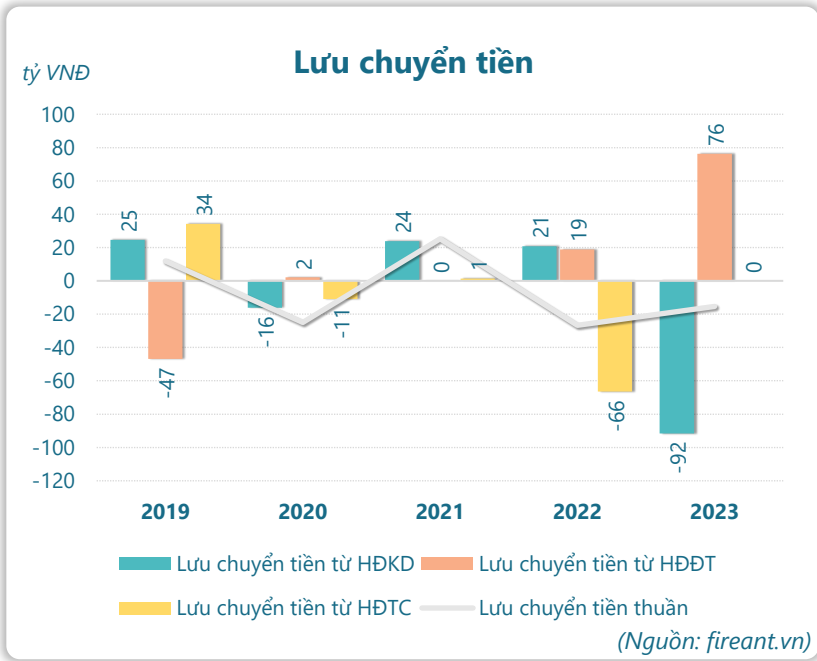
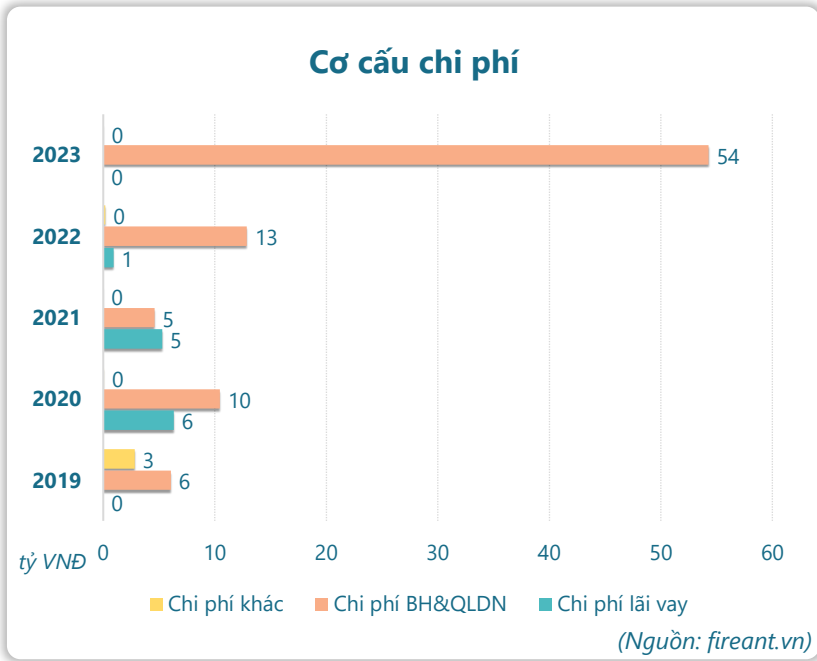
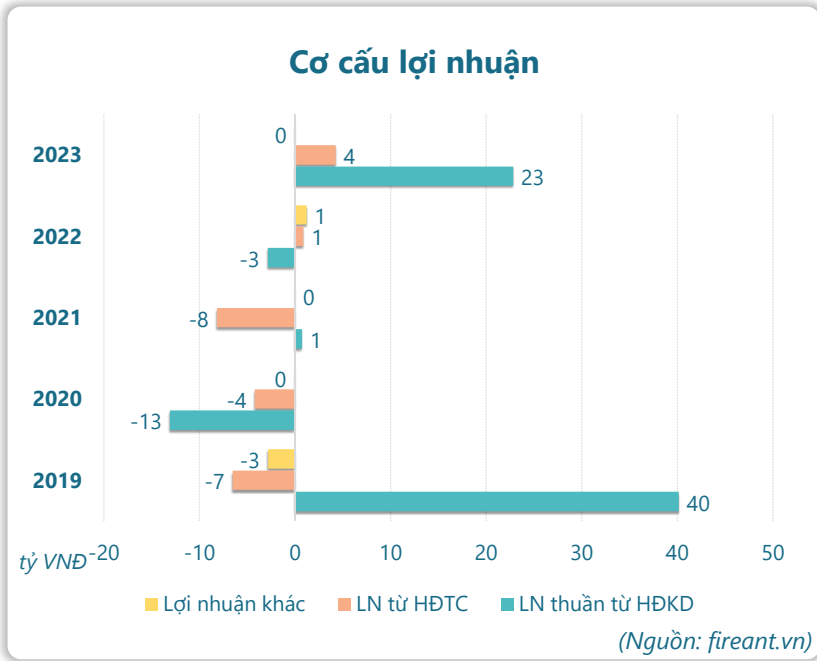
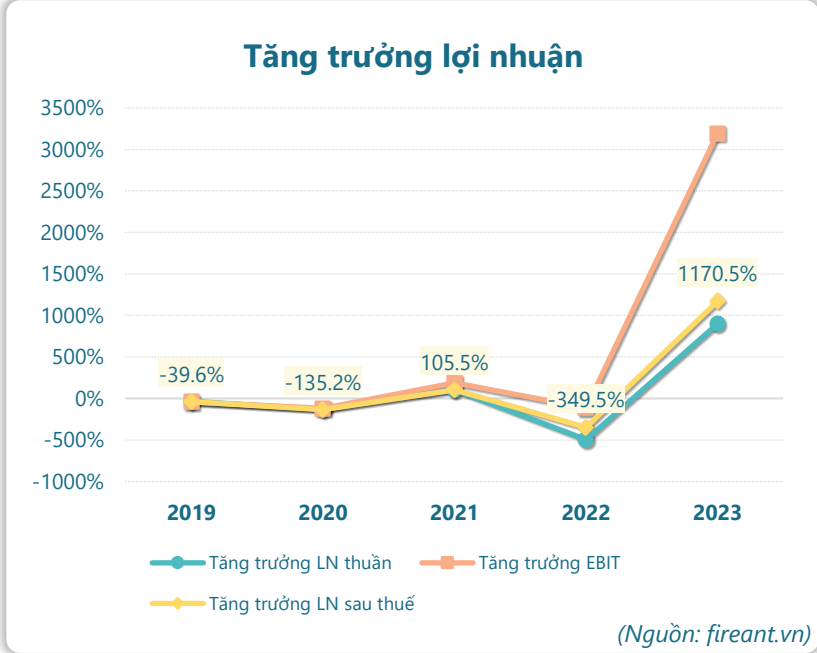
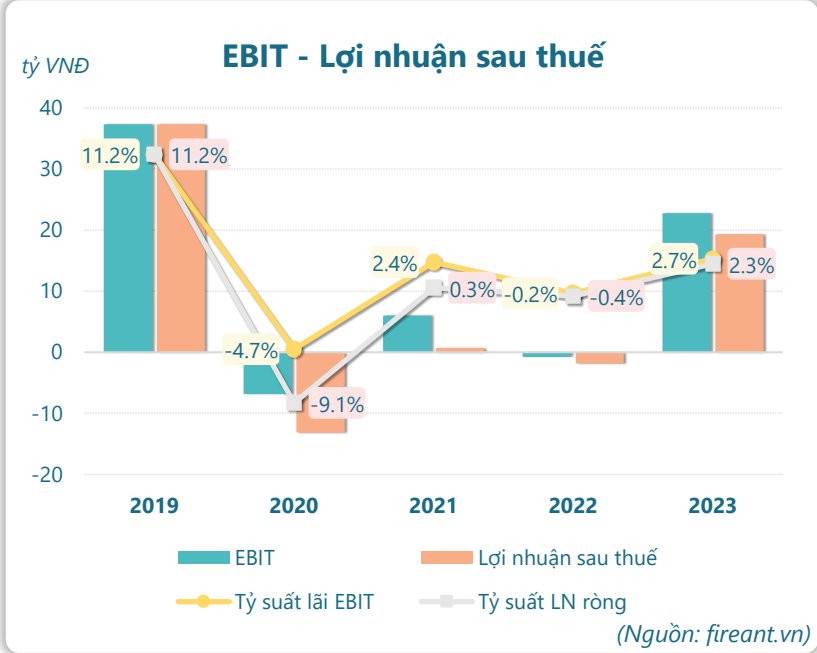
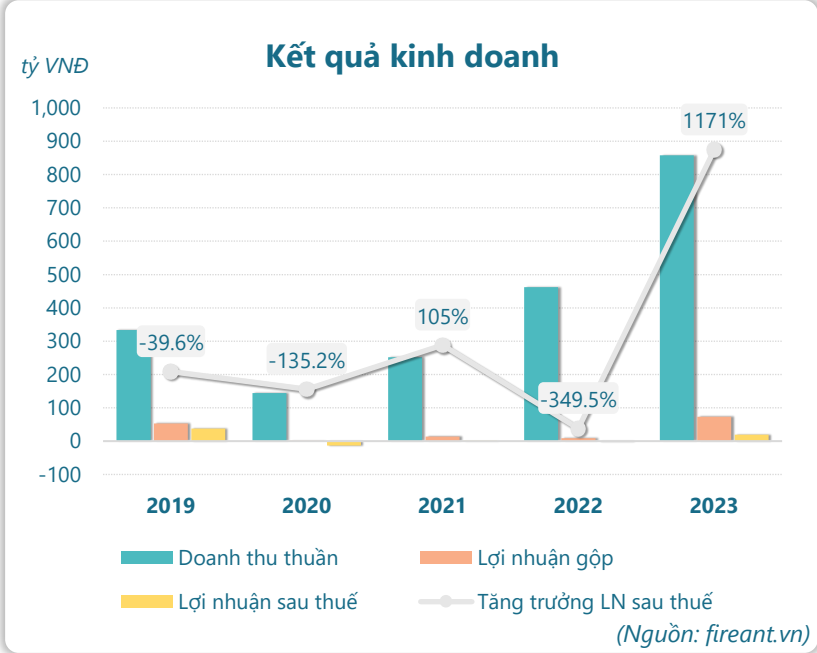


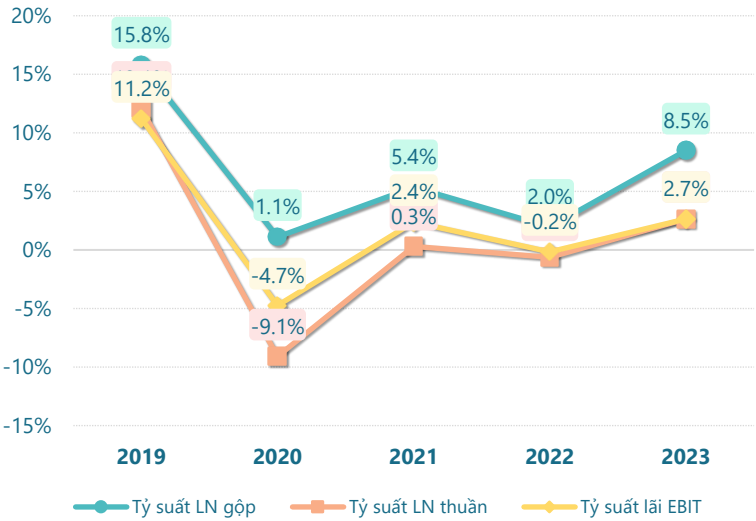
Ngày	3,700 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-9.8%	-9.8%	27.6%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	1,800 - 5,200
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	138
Số lượng CPLH (CP)	37,374,846
KLGD BQ 20 phiên (CP)	422,735
Sở hữu nước ngoài	0.5%
Beta	0.88
EPS	487
P/E	7.6



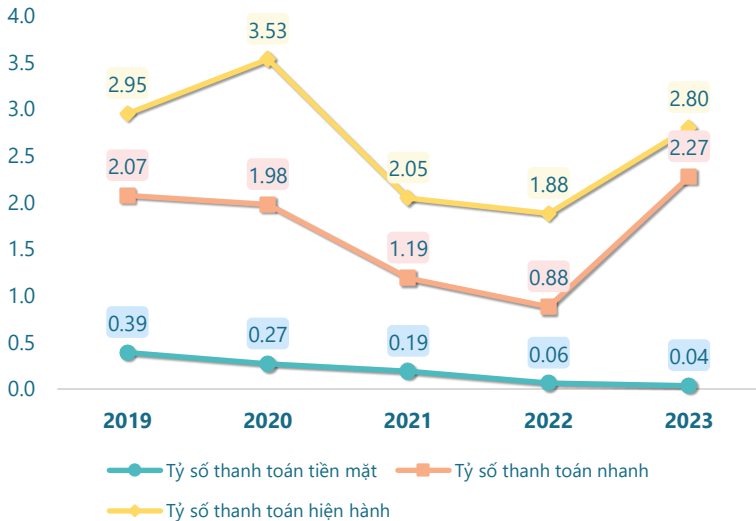


Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



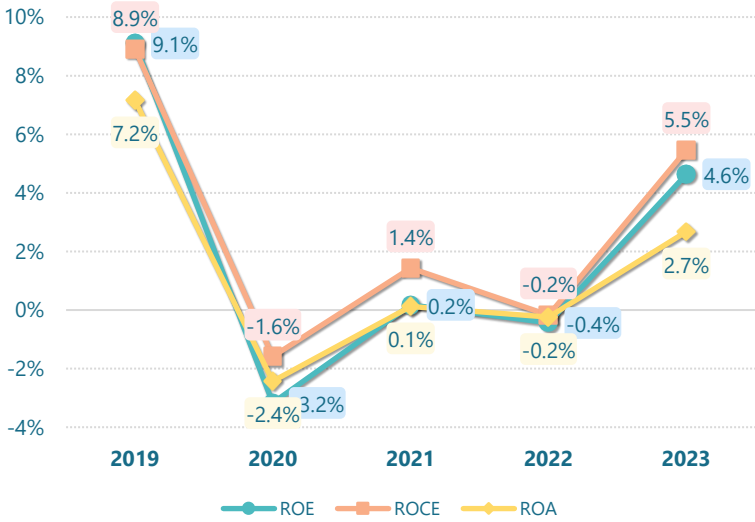
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



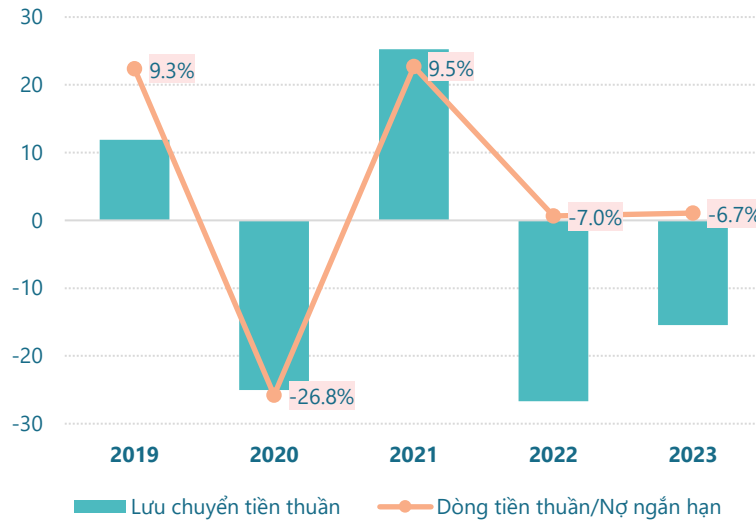
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



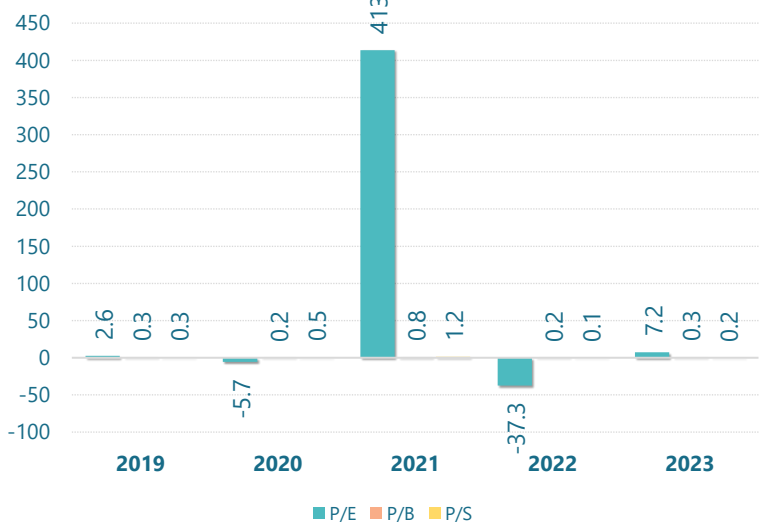
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)